

TT	Lớp học	Học phần	Giảng viên	Thời gian	Phòng học	Kết quả theo dõi
<i>Đề nghị các học viên cao học khoá 2024 đợt 1, 2 và 2025 đợt 1 điểm danh bằng máy nhận diện khuôn mặt. Cùng với kết quả theo dõi học tập trên lớp của thầy/cô, kết quả điểm danh này là cơ sở để xác định điều kiện dự thi kết thúc học phần của mỗi học viên. Thời gian học sáng bắt đầu từ 08h00, chiều bắt đầu từ 14h00. Mọi thắc mắc xin gửi về E-mail: sdh@vimaru.edu.vn hoặc gặp trực tiếp chuyên viên trực tại phòng 203 A6. Phòng TT và ĐBCL triển khai kiểm tra công tác Giảng dạy và học tập theo kế hoạch.</i>						
1.	KTĐH 2024.2.1 KTĐH 2025.1.1	Điều khiển hệ thống điện	Hoàng Đức Tuấn	Chiều CN	208 A6	
2.	KTĐT 2024.1.1 KTĐT 2024.2.1	Quản lý tần số vô tuyến điện	Nguyễn Thanh Vân	Cả ngày CN	306 A6	
3.	XDCT 2024.2.1 XDCT 2025.1.1	Tin học ứng dụng	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Cả ngày CN	910 A6	
4.	QLHH 2024.1.1 QLHH 2024.2.1 QLHH 2025.1.1	Thương vụ vận tải biển	Nguyễn Mạnh Cường	Cả ngày T7, CN	202 A6	
5.	QLKT 2024.2.1	Luật kinh tế	Nguyễn Đại Dương	Cả ngày T7	301 A6	
6.	QLKT 2024.2.2	Lãnh đạo	Nguyễn Thị Liên	Sáng T7	302 A6	
7.	QLKT 2025.1.1	Quản trị công ty	Nguyễn Văn Sơn	Cả ngày T7, CN	303 A6	
8.	QLKT 2025.1.2	Quản lý nguồn nhân lực	Hoàng Thị Thúy Phương	Cả ngày CN	305 A6	
9.	QLHH 2024.2.3	Hệ thống VTS và kỹ thuật GTHH	Nguyễn Văn Sương	Cả ngày T7, CN		
10.	NCS - Máy và thiết bị tàu thủy, khóa 2025	Thực nghiệm và xử lý dữ liệu	Phạm Văn Triệu	Cả ngày T4	211 A3	

11.	NCS - Quản lý kinh tế, khóa 2025	Kinh tế phát triển	Lê Sơn Tùng	Cả ngày T2, T3	114 A4	
12.	KTĐH 2023.2.1	Bảo vệ đề án		09h00 sáng CN	204 A6	
Lịch thi kết thúc học phần						
13.	KTĐH 2024.1.1 KTĐH 2024.2.1	Thi: Xử lý số tín hiệu Thi: Máy tính và ghép nối	Đào Quang Khanh Trần Sinh Biên	08h00 sáng CN 09h30 sáng CN	209 A6	
14.	QLMT 2024.1.1 QLMT 2024.2.1	Thi: Hệ thống cấp thoát nước Thi: Đánh giá tác động môi trường	Phạm Văn Toàn Phạm Thị Dương	08h00 sáng CN 09h30 sáng CN	209 A6	
15.	CNTT 2024.1.1 CNTT 2024.2.1 CNTT 2025.1.1	Thi: Học sâu nâng cao	Nguyễn Hữu Tuân	08h00 sáng CN	209 A6	
16.	CNTT 2024.1.1 CNTT 2024.2.1	Thi: Tương tác người và máy nâng cao	Hồ Thị Hương Thơm	09h30 sáng CN	209 A6	
17.	QLSX 2024.1.1 QLSX 2024.2.1	Thi: Kỹ thuật quản lý Six Sigma Thi: Hoạch định và điều độ sản xuất Thi: Kinh tế kỹ thuật	Vũ Viết Quyền Lê Thị Nhung Nguyễn Dương Nam	08h00 sáng CN 09h30 sáng CN 14h00 chiều CN	209 A6	
18.	QKTH 2024.1.1 QKTH 2024.2.1	Thi: Khoa học quản lý Thi: Vận trù học	Phạm Văn Triệu Phạm Văn Triệu	08h00 sáng CN 09h30 sáng CN	209 A6	
19.	QKHT 2023.2.1 QKTH 2024.1.1	Thi: Quản trị chiến lược	Phạm Minh Ngọc	14h00 chiều CN	209 A6	
20.	QKTH 2024.1.1 QKTH 2024.2.1 QKTH 2025.1.1	Mô hình hóa và mô phỏng hệ thống	Phạm Minh Ngọc	14h00 chiều CN	209 A6	
21.	QLKT 2024.1.4	Thi: Quản lý nhà nước về kinh tế Thi: Phân tích chính sách KTXH	Đặng Công Xưởng Đào Văn Thi	08h00 sáng T7 09h15 sáng T7		
22.	QLKT 2024.2.4	Thi: Quản lý nhà nước về kinh tế Thi: Phương pháp NCKH	Đặng Công Xưởng Phạm Thị Quỳnh Mai	08h00 sáng T7 09h15 sáng T7		
23.	QLVT 2024.2.2	Thi: Quản lý nhà nước về kinh tế Thi: Marketing trong vận tải và Logistics	Đặng Công Xưởng Lê Sơn Tùng	08h00 sáng T7 10h45 sáng T7		

24.	QLKT 2025.1.6	Thi: Quản lý nhà nước về kinh tế Thi: Triết học	Đặng Công Xưởng Đặng Ngọc Lựu	08h00 sáng T7 09h15 sáng T7		
25.	QLVT 2025.1.2	Thi: Quản lý nhà nước về kinh tế Thi: Triết học Thi: Marketing trong vận tải và Logistics Thi: Logistics điện tử	Đặng Công Xưởng Đặng Ngọc Lựu Lê Sơn Tùng Nguyễn Thị Lê Hằng	08h00 sáng T7 09h15 sáng T7 10h45 sáng T7 14h00 chiều T7		

Lịch trực lãnh đạo: Lại Huy Thiện – CN
Lịch trực chuyên viên: Phạm Bích Ngọc - T7; Đồng Phương Thanh – CN
Viện trưởng Viện ĐTSĐH

(Đã ký)

PGS.TS. Nguyễn Kim Phương

Cán bộ phụ trách

(Đã ký)

Trần Minh Tuấn